BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 1619/QĐ-TCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 09 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng trong ngành thuế giai đoạn I từ nay đến năm 2011

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 55/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống tham nhũng số 01/2007/QH12 ngày 04 tháng 8 năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1923/QĐ-BTC ngày 11/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 trong các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 115/2009/QĐ-TTg ngày 28/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kiểm tra nội bộ - Tổng cục Thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng trong ngành thuế giai đoạn I từ nay đến năm 2011.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Tổng cục Thuế; Cục trưởng Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, KTNB (2b).

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Đỗ Hoàng Anh Tuấn

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG NGÀNH THUẾ GIAI ĐOẠN I TỪ NAY ĐẾN NĂM 2011
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1649 /QĐ-TCT ngày 30 / 09 /2010 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế)

PHẦN I

BỐI CẢNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Bối cảnh chung

Qua hơn 20 năm thực hiện công cuộc đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn về mọi mặt. Những kết quả đạt được từ việc đổi mới hệ thống chính trị, cơ chế quản lý kinh tế, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, hoàn thiện hệ thống pháp luật và hội nhập quốc tế tạo ra tiền đề quan trọng cho việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tuy nhiên, cùng với những thành tựu đã đạt được, công cuộc đổi mới đất nước đang phải đối mặt với nhiều nguy cơ, trong đó có tệ tham nhũng.

Nhận thức sâu sắc về tác hại của tham nhũng, nhiều Nghị quyết của Đảng đã đưa ra những chủ trương, chính sách, giải pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, nhất là Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) về "*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*" (Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 21 tháng 8 năm 2006). Luật Phòng, chống tham nhũng cũng đã được ban hành, là một trong những cơ sở pháp lý quan trọng cho công tác phòng, chống tham nhũng. Việc thực hiện những chủ trương, chính sách, giải pháp nêu trên đã mang lại những kết quả bước đầu quan trọng, được dư luận nhân dân đồng tình, bạn bè quốc tế ủng hộ.

Mặc dù vậy, tình hình tham nhũng vẫn diễn biến phức tạp trên nhiều lĩnh vực, nhất là trong quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước, gây hậu quả xấu về nhiều mặt, làm giảm sút lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý Nhà nước.

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình trên là do hệ thống chính sách, pháp luật chưa đồng bộ; việc kiện toàn các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị chưa theo kịp sự phát triển của đời sống kinh tế - xã hội; một bộ phận cán bộ, công chức thiếu tính chuyên nghiệp, ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống còn thấp; việc tổ chức thực hiện các chủ trương, giải pháp về phòng, chống tham nhũng được đề ra trong những năm qua vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, hiệu quả chưa cao, đặc biệt là thiếu một chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng tổng thể, dài hạn.

Trong những năm tới, cùng với quá trình chuyển đổi cơ chế quản lý, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đô thị hóa, sắp xếp, chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước, phát triển thị trường bất động sản, thị trường vốn, thị trường khoa học công nghệ, thị trường lao động ... sẽ nảy sinh những điều kiện mới cho tham nhũng ngày càng tinh vi, phức tạp. Mặt khác, việc hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng cũng tạo cơ hội phát sinh những vụ việc tham nhũng với phạm vi rộng hơn, khó phát hiện và xử lý hơn do có sự tham gia của các cá nhân, tổ chức nước ngoài.

II. Bối cảnh ngành Thuế

Từ khi thành lập ngành thuế đến nay, ngành đã xây dựng được một đội ngũ cán bộ, công chức thuế cơ bản có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật và có tinh thần trách nhiệm, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của ngành, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong suốt thời gian qua ngành đã có rất nhiều nỗ lực cố gắng nhằm khắc phục những tồn tại thiếu sót với nhiều giải pháp như: Triển khai thực hiện cải cách hiện đại hoá; thực hiện cơ chế tự khai, tự nộp; thực hiện công khai minh bạch trong chính sách chế độ thuế cũng như thủ tục hành chính về thuế;... nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý thuế, quản lý nội bộ ngành. Tuy nhiên, do còn có một bộ phận cán bộ, công chức thuế do thiếu tu dưỡng rèn luyện cùng với sự tác động của những mặt trái trong cơ chế kinh tế thị trường và do cơ chế chính sách, chế độ trong quản lý Thuế, quản lý nội bộ ngành còn chưa được hoàn thiện đã nảy sinh một số hành vi tiêu cực trong đó có hành vi tham nhũng làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của ngành.

Nhận thức được tác hại của tham nhũng và tầm quan trọng của công tác phòng chống tham nhũng trong ngành Thuế, ngay từ khi Luật phòng chống tham nhũng ban hành, trên cơ sở Quyết định số 30/2006/QĐ-TTg ngày 6/2/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng. Tổng cục Thuế đã ban hành Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng trong nội bộ ngành thuế (*Quyết định số 566/QĐ-TCT ngày 8/5/2006*); quy chế phòng chống tham nhũng trong ngành thuế (*Quyết định số 909/QĐ-TCT ngày 07/8/2009*).

Ngày 12/5/2009, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 21/NQ-CP về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Ngày 30/6/2009, Thanh tra Chính phủ có Công văn số 1411/TTCP-C.IV về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020.

Ngày 11/8/2009, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 1923/QĐ-BTC về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 trong các đơn vị thuộc Bộ Tài chính. Theo Quyết định này, Tổng cục Thuế có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng trong ngành Thuế giai đoạn I từ nay đến năm 2011.

PHẦN II

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

Xuất phát từ bối cảnh nêu trên, việc xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng trong ngành thuế giai đoạn 1 từ nay đến năm 2011 trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế nhằm cụ thể hóa mục tiêu chung, các mục tiêu cụ thể của Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng cũng như Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 trong các đơn vị thuộc Bộ Tài chính (Ban hành kèm theo Quyết định số 1923/QĐ-BTC ngày 11/8/2009 (*Kế hoạch 1923*) của Bộ trưởng Bộ Tài chính). Góp phần thiết thực để ngăn chặn, triệt tiêu các điều kiện và cơ hội phát sinh tham nhũng trong việc hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật; Tăng cường kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi; Hoàn thiện thể chế, tạo lập môi trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng, công bằng, minh bạch; Nâng cao nhận thức, vai trò của xã hội về phòng, chống tham nhũng, về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong phòng, chống tham nhũng.

II. Yêu cầu

1. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhóm giải pháp và lộ trình thực hiện đã được đề ra trong Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch 1923, nhằm thống nhất mục tiêu chung của ngành trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

2. Các Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị mình và chỉ đạo, hướng dẫn cấp dưới ở các địa phương lập chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai việc thực hiện Chiến lược.

3. Kế hoạch thực hiện chiến lược của từng đơn vị phải thể hiện được những nội dung có tính nguyên tắc, định hướng trong việc thực hiện Chiến lược và Kế hoạch thực hiện chiến lược trong giai đoạn I, đó là:

- Chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các quy định của pháp luật, của ngành về phòng chống tham nhũng đến toàn thể công chức, viên chức trong cơ quan; Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường tính công khai, minh bạch trong quá trình hoạch định, xây dựng chính sách, tuyển dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; tăng cường dân chủ cơ sở; Đặt phòng, chống tham nhũng trong mối quan hệ với Chương trình tổng thể về cải cách hành chính Nhà nước nói chung và cải cách hiện đại hoá ngành Thuế nói riêng.

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, các giải pháp nhằm nâng cao năng lực phát hiện, xử lý tham nhũng; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực

thi công vụ của công chức, viên chức nhằm ngăn chặn, phòng ngừa có hiệu quả những hành vi tham nhũng.

PHẦN III

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. Tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền, phổ biến Chiến lược phòng, chống tham nhũng và các chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Cơ quan Tổng cục Thuế có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Kế hoạch 1923 và các chính sách, pháp luật, các quy định của ngành về phòng, chống tham nhũng đối với công chức, viên chức của đơn vị mình.

2. Vụ Kiểm tra nội bộ chủ trì phối hợp với Trường Nghiệp vụ Thuế và các Vụ, đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng và đưa vào chương trình đào tạo nội dung về phòng, chống tham nhũng cho công chức, viên chức ngành Thuế.

3. Vụ Tuyên truyền và Hỗ trợ Người nộp thuế, Tạp chí thuế phải tăng cường phổ biến, tuyên truyền Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, chính sách, pháp luật và các quy định của ngành về phòng, chống tham nhũng. Chú trọng đăng tải nội dung thông tin liên quan đến việc thực hiện Chiến lược, đấu tranh phòng chống những hiện tượng tiêu cực, tham nhũng.

II. Về triển khai thực hiện các nhóm giải pháp của Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng.

1. Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật.

1.1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Cơ quan Tổng cục Thuế chủ động thực hiện các quy định nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch trong quá trình soạn thảo, trình, ban hành chính sách, pháp luật; quá trình chuẩn bị, trình, ban hành quyết định, văn bản hành chính gắn liền với việc cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm túc các quy định do cơ quan có thẩm quyền ban hành nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật.

1.2. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế theo Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước giai đoạn 2007 – 2010 *(phê duyệt kèm theo Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ)*. Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Đề án trong phạm vi quản lý của Tổng cục Thuế để có đề xuất nhằm rà soát, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính giai đoạn 2011 - 2020.

1.3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Cơ quan Tổng cục Thuế có trách nhiệm chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công

khai, minh bạch trong hoạch định, xây dựng chính sách, chấp hành pháp luật của các đơn vị, cá nhân trong phạm vi quản lý của mình.

2. Hoàn thiện chế độ công vụ, công chức, nâng cao chất lượng thực thi công vụ.

2.1. Tiếp tục rà soát việc phân công, phân cấp trong quản lý tài chính - ngân sách nhằm quy định cụ thể, rành mạch chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cấp quản lý. Thực hiện nghiêm túc những quy định về phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước; Rà soát việc tổ chức, triển khai thực hiện Luật quản lý thuế nhằm phục vụ tốt hơn yêu cầu quản lý, đồng thời không gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

2.2. Thực hiện nghiêm túc những quy định do cơ quan có thẩm quyền ban hành nhằm hoàn thiện chế độ công vụ, công chức, nâng cao chất lượng thực thi công vụ trong ngành Thuế.

2.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về công vụ, công chức, nhất là việc minh bạch tài sản, thu nhập, việc thực thi công vụ ở những vị trí trực tiếp giải quyết yêu cầu của công dân, tổ chức, doanh nghiệp.

3. Hoàn thiện cơ chế quản lý thuế, xây dựng môi trường kinh doanh cạnh tranh, bình đẳng, công bằng, minh bạch.

3.1. Chủ động thực hiện những nhiệm vụ nhằm hoàn thiện cơ chế quản lý thuế, xây dựng môi trường kinh doanh cạnh tranh, bình đẳng, công bằng, minh bạch thuộc trách nhiệm của Tổng cục Thuế được giao trong Kế hoạch 1923.

3.2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Cơ quan Tổng cục Thuế được phân công thực hiện những nội dung hoạt động cụ thể nêu tại điểm 3.1 trên có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc để trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản theo đúng lộ trình đã đề ra. Đồng thời, cần chủ động xây dựng các văn bản hướng dẫn nhằm bảo đảm tính đồng bộ trong quá trình thực hiện.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong phát hiện, xử lý tham nhũng.

4.1. Trong phạm vi trách nhiệm quản lý, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Cơ quan Tổng cục Thuế tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm ngăn chặn, phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với những hành vi tham nhũng, tiêu cực.

4.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong phát hiện, xử lý tham nhũng; Đẩy mạnh việc thực hiện Đề án nâng cao năng lực Thanh tra, kiểm tra; chú trọng tăng cường công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về phòng, chống tham nhũng, phẩm chất chính trị, bản lĩnh đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức làm công tác thanh tra, kiểm tra.

5. Nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng, nhận thức và phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong phòng, chống tham nhũng.

5.1. Lãnh đạo Cơ quan Thuế các cấp chủ trì phối hợp với BCH Công đoàn, BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, BCH Hội cựu chiến binh nghiên cứu xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp giữa tổ chức Đảng, đoàn thể quần chúng và chính quyền trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

5.2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Nghị định số 47/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng về vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng.

5.3. Trường Nghiệp vụ Thuế có trách nhiệm phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị thuộc Tổng cục Thuế để tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Thuế trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

III. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra; Đánh giá, tổng hợp, báo cáo việc thực hiện Chiến lược.

1. Thủ trưởng cơ quan Thuế các cấp có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, đánh giá, báo cáo việc thực hiện các giải pháp trong Chiến lược và Kế hoạch thực hiện theo định kỳ thống kê (ba tháng, một năm và cuối mỗi giai đoạn thực hiện).

2. Vụ Kiểm tra Nội bộ có trách nhiệm giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế trong việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chiến lược và Kế hoạch thực hiện Chiến lược; Tiếp nhận báo cáo định kỳ việc thực hiện Chiến lược, kế hoạch thực hiện Chiến lược của Tổng cục Thuế từ Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; các Vụ, đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế báo cáo theo quy định.

3. Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược do mình xây dựng đối với các đơn vị cấp dưới ở địa phương.

4. Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Thuế có trách nhiệm đánh giá, tổng hợp báo cáo việc thực hiện Chiến lược của đơn vị mình, gửi về Tổng cục Thuế (qua Vụ Kiểm tra Nội bộ) trước ngày 5 của tháng cuối quý.

PHẦN IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Cơ quan Tổng cục theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ được phân công trong kế hoạch *(việc phân công thực hiện các nhiệm vụ được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)* có trách nhiệm tổ chức thực hiện, đảm bảo yêu cầu chất lượng và tiến độ quy định .

Đối với Cục Thuế các địa phương có cơ cấu tổ chức gồm cả các Chi cục Thuế phải chỉ đạo, tổ chức quán triệt, xây dựng kế thực hiện Chiến lược trong phạm vi quản lý để đảm bảo việc tổ chức thực hiện Chiến lược được triển khai đến tận cơ sở.

2. Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giao cho bộ phận Kiểm tra nội bộ làm đầu mối để tham mưu, chỉ đạo, tổ chức việc thực hiện kế hoạch; Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện định kỳ theo quy định của Tổng cục.

3. Vụ Kiểm tra nội bộ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện, bảo đảm thời hạn thực hiện các nội dung, yêu cầu trong Kế hoạch này. Giúp Tổng cục sơ kết, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Chiến lược để báo cáo theo đúng quy định.

4. Trong quá trình xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược và tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Tổng cục Thuế (qua Vụ Kiểm tra Nội bộ) theo địa chỉ E-mail của Vụ Kiểm tra Nội bộ: Ban Kiem tra noi bo (TCT); hoặc số điện thoại: 04.39726129./.

TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH TỔNG CỤC THUẾ

Đỗ Hoàng Anh Tuấn

Phụ lục:

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG NGÀNH THUẾ GIAI ĐOẠN I TỪ NAY ĐẾN NĂM 2011

Ban hành kèm theo Quyết định số: 1619 /QĐ-TCT ngày 30 /9/2010 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế)

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	CƠ QUAN BAN HÀNH HOẶC PHÊ DUYỆT
A. NHÓM GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ, CÔNG CHỨC, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THỰC THI CÔNG VỤ						
I. Những nhiệm vụ Tổng cục Thuế chủ trì thực hiện						
1	Vụ Tổ chức cán bộ	Sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc tại Tổng cục Thuế	Quyết định ban hành Quy chế	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
2		Xây dựng Quy chế luân phiên, luân chuyển cán bộ, công chức	Quyết định ban hành Quy chế	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
3		Sửa đổi, bổ sung Quy trình quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ	Quyết định ban hành Quy trình	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 6/2011	Tổng cục Thuế
4		Xây dựng Bản mô tả công việc của chức năng quản lý thu nợ để triển khai thực hiện thí điểm, đồng thời tổng kết, đánh giá, nhân rộng cho các chức năng khác	Quyết định ban hành Bản mô tả công việc	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 6/2011	Tổng cục Thuế
5		Xây dựng Quy trình đánh giá cán bộ, công chức	Quyết định ban hành Quy trình	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 3/2011	Tổng cục Thuế
6		Xây dựng Quy trình bình xét thi đua, khen thưởng	Quyết định ban hành Quy trình	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 6/2011	Tổng cục Thuế

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	CƠ QUAN BAN HÀNH HOẶC PHÊ DUYỆT
7		Xây dựng Bản quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức thuế	Quyết định ban hành quy tắc	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 6/2011	Tổng cục Thuế
8	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cơ quan Thuế các địa phương	Các vụ, đơn vị thuộc TCT; Cơ quan Thuế các địa phương: xây dựng Quy chế làm việc của đơn vị mình (nếu chưa có); sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc (nếu đã có)	Quyết định ban hành Quy chế làm việc	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cơ quan Thuế các địa phương	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế; Cơ quan Thuế các địa phương
9	Trường Nghiệp vụ Thuế	Đào tạo đạo đức công vụ, quy tắc nghề nghiệp cho cán bộ, công chức thuế	90% cán bộ, công chức được đào tạo	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 12/2011	Tổng Cục Thuế
10		Đào tạo một số kỹ năng nghiệp vụ cơ bản cho cán bộ, công chức thuế	50% cán bộ, công chức được đào tạo (theo chức năng)	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 12/2011	Tổng Cục Thuế
11		Đào tạo kiến thức về phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức thuế	50% cán bộ, công chức được đào tạo	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 12/2011	Tổng Cục Thuế
12		Xây dựng Đề án mô hình đào tạo từ xa qua môi trượng mạng Internet (Giải pháp E-learning)	Quyết định phê duyệt đề án	Cục CNTT	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
13	Văn phòng	Xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn ISO trong lĩnh vực công tác văn phòng tại Tổng cục Thuế	Quyết định ban hành tiêu chuẩn	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
II. Những nhiệm vụ Tổng cục Thuế phối hợp						
B. NHÓM GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CƠ CHẾ QUẢN LÝ THUẾ, XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG KINH DOANH CẠNH TRANH, BÌNH ĐẲNG, CÔNG BẰNG, MINH BẠCH						

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	CƠ QUAN BAN HÀNH HOẶC PHÊ DUYỆT
I. Những nhiệm vụ Tổng cục Thuế chủ trì thực hiện						
1	Vụ Kê khai & Kế toán thuế	Mở rộng việc áp dụng công nghệ tin học trong tiếp nhận hồ sơ hoàn thuế và thực hiện hoàn thuế qua mạng điện tử.	Quyết định mở rộng đối tượng áp dụng	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Bộ Tài chính
2		Sửa đổi, bổ sung Quy trình hoàn thuế, miễn giảm thuế, xử lý kê khai nộp thuế kế toán theo dõi thu nộp tiền thuế.	Quyết định ban hành Quy trình sửa đổi, bổ sung (nếu có)	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 6/2011	Tổng cục Thuế
3	Vụ Chính sách thuế	Sửa đổi, bổ sung Quy trình trả lời các vướng mắc về chính sách chế độ thuế trong ngành thuế	Quyết định ban hành Quy trình	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
4		Rà soát đánh giá các quy định của pháp luật về thuế để sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền (theo hướng cụ thể, rõ ràng, công khai, minh bạch)	Các sửa đổi bổ sung được thực hiện (nếu có)	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Cơ quan có thẩm quyền
5	Vụ Quản lý doanh nghiệp lớn	Xây dựng đề án triển khai thực hiện kê khai thuế qua mạng cho các DNL	Quyết định phê duyệt đề án	Cục CNTT	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
6	Ban Cải cách	Xây dựng và triển khai đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuế (Thực hiện theo Đề án 30/CP của Thủ tướng Chính phủ).	Quyết định phê duyệt các phương án đơn giản hoá TTHC	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Theo tiến độ của Đề án 30/CP	Bộ Tài chính
7		Xây dựng đề án cơ sở dữ liệu thông tin về người nộp thuế phục vụ cho công tác quản lý thuế	Quyết định phê duyệt đề án	Các Vụ, đơn vị có liên quan	(Bắt đầu từ năm 2010) hoàn thành theo tiến độ của dự án TAMP (ITAIS)	Tổng cục Thuế

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	CƠ QUAN BAN HÀNH HOẶC PHÊ DUYỆT
8	Cục Công nghệ Thông tin	Xây dựng đề án dịch vụ thuế điện tử (*eTax service*)	Quyết định phê duyệt đề án	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
9		Triển khai mở rộng hệ thống nhận tờ khai thuế qua mạng	6000 DN được triển khai	Vụ Kê khai & Kế toán thuế	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
10		Xây dựng và triển khai khai thác CSDL tập trung tại Tổng cục (Taxpayer Hub)	Ứng dụng được triển khai	Ban Cải cách	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
11		Xây dựng, triển khai giải pháp và hệ thống ứng dụng mới phục vụ quản lý thuế Thu nhập cá nhân.	Giải pháp được thực hiện	Vụ Quản lý thuế TNCN	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
12		Nâng cấp và triển khai ứng dụng hỗ trợ thanh tra, kiểm tra thuế đáp ứng qui trình thanh tra thuế số 460/QĐ-TCT, Quy trình kiểm tra thuế số 528/QĐ- TCT.	Ứng dụng được triển khai	Thanh tra Thuế	Tháng 9/2011	Tổng cục Thuế
13		Xây dựng và triển khai ứng dụng hỗ trợ công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ ngành.	Ứng dụng được triển khai	Vụ Kiểm tra Nội bộ	Tháng 6/2011	Tổng cục Thuế
14		Xây dựng và triển khai ứng dụng đánh giá, phân tích rủi ro phục vụ thanh tra, kiểm tra người nộp thuế.	Ứng dụng được triển khai	Thanh tra Thuế; Ban Cải cách	Tháng 12/2011	Tổng cục Thuế
15		Xây dựng và triển khai ứng dụng phục vụ công tác quản lý doanh nghiệp lớn tại Tổng cục Thuế.	Ứng dụng được triển khai	Vụ Quản lý Doanh nghiệp lớn	Tháng 12/2011	Tổng cục Thuế
16	Vụ QHQT	Sửa đổi, bổ sung Quy chế, Quy trình đàm phán ký kết, phê duyệt các hiệp định tránh đánh thuế 2 lần	Quyết định ban hành Quy chế, Quy trình	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 3/ 2011	Bộ Tài chính
17	Vụ Pháp chế	Xây dựng Quy trình cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề của các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế	Quyết định ban hành Quy trình	Vụ Chính sách	Tháng 9/2010	Tổng cục Thuế
II. Những nhiệm vụ Tổng cục Thuế phối hợp						

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	CƠ QUAN BAN HÀNH HOẶC PHÊ DUYỆT
1	Vụ Chính sách Thuế - Bộ Tài chính	Luật Thuế đất phi nông nghiệp (Theo Quyết định số 1923/QĐ-BTC ngày 11 /8/2009 của Bộ Tài chính)	Luật được ban hành (Số 48/2010/QH12)	Vụ Chính sách	Chương trình của Bộ (Đã ban hành)	Quốc hội
2		Xây dựng Nghị định hướng dẫn thi hành Luật thuế đất phi nông nghiệp	Nghị định được ban hành	Vụ Chính sách	Tháng 12/2010	Chính Phủ
3		Luật Thuế Tài nguyên (Theo Quyết định số 1923/QĐ-BTC ngày 11 /8/2009 của Bộ Tài chính)	Nghị quyết (Số 928/2010/UBTVQH12)	Vụ Chính sách	Tháng 11/2009 (Đã ban hành)	Uỷ ban thường vụ Quốc hội
4		Xây dựng Nghị định hướng dẫn thi hành Luật thuế Tài nguyên (sửa đổi, bổ sung)	Nghị định (Số 50/2010/NĐ-CP)	Vụ Chính sách	Tháng 5/2010 (Đã ban hành)	Chính Phủ
I. Những nhiệm vụ Tổng cục Thuế chủ trì thực hiện						
1	Vụ Kê khai & Kế toán thuế	Xây dựng Chế độ kế toán thuế nội địa áp dụng cho tất cả các khoản thu, sắc thuế nội địa	Quyết định ban hành chế độ kế toán nội địa	Vụ Chế độ kế toán - Bộ Tài chính	Tháng 12/2011	Bộ Tài chính
2	Vụ Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế	Rà soát đánh giá Quy trình quản lý thu nợ thuế theo Quyết định số 477/QĐ-TCT ngày 15 tháng 08 năm 2008 của Tổng cục Thuế để sửa đổi bổ sung cho phù hợp	Quyết định ban hành Quy trình sửa đổi, bổ sung (nếu có)	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2011	Tổng Cục Thuế
3		Xây dựng sổ tay nghiệp vụ quản lý thu nợ	Sổ tay nghiệp vụ được ban hành	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2011	Tổng Cục Thuế
4		Xây dựng Quy trình hỗ trợ NNT mới thay thế Quy trình số 1188 năm 2005	Quyết định ban hành Quy trình	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng Cục Thuế

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	CƠ QUAN BAN HÀNH HOẶC PHÊ DUYỆT
5	Vụ Tuyên truyền Hỗ trợ	Tiếp tục mở rộng: Triển khai phần mềm hỗ trợ kê khai; triển khai hệ thống Kiosk thông tin đến 63 Cục thuế; triển khai nộp tờ khai thuế qua mạng Internet.	Công việc được triển khai thực hiện	Cục CNTT; Ban Cải cách	Tháng 12/2010	Tổng Cục Thuế
6		Ký kết thoả thuận hợp tác, bảo trợ thông tin tuyên truyền về thuế trên các Báo và tạp chí.	Thoả thuận được ký kết	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng Cục Thuế
7		Xây dựng chuyên mục Thuế và cuộc sống trên sóng Truyền hình Cáp trung ương, Cáp Sài Gòn và Cáp Hà Nội, VTC, VTV3	Chuyên mục được thực hiện	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng Cục Thuế
8		Xây dựng chuyên mục thường kỳ tuyên truyền về thuế từ năm 2010.	Chuyên mục được thực hiện	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng Cục Thuế
9		Xây dựng và hoàn thiện nội dung giảng dạy về thuế ở 3 cấp (Tiểu học; Trung học cơ sở và THPT) tiến tới ban hành bộ tài liệu chung trên toàn quốc.	Nội dung giảng dạy được triển khai thực hiện	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng Cục Thuế
10		Giới thiệu các quy định về: chính sách pháp luật thuế; Quy chế và Quy trình; đạo đức nghề nghiệp; về phòng chống tham nhũng; gương người tốt việc tốt; trên các phương tiện thông tin (tạp chí thuế, website ngành thuế …)	Các nội dung và tin bài được đăng	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Tổng Cục Thuế
11	Vụ Quản lý Thuế TNCN	Xây dựng Quy trình kiểm tra quyết toán thuế TNCN	Quyết định ban hành Quy trình	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 3/2011	Tổng cục Thuế

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	CƠ QUAN BAN HÀNH HOẶC PHÊ DUYỆT
12	Vụ Quản lý doanh nghiệp lớn	Triển khai thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý thuế đối với DNL: - Xây dựng cơ sở dữ liệu cơ bản, ban đầu về DNL (đã làm 405 DN và 11 mỏ thuộc quản lý trực tiếp của vụ QL DNL) - Xây dựng cơ sở dữ liệu chi tiết về DNL (405 DN và 11 mỏ thuộc quản lý tr	405 DN và 11 mỏ (có số liệu cơ bản và chi tiết)	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
13		Xây dựng Quy trình quản lý thuế theo phương pháp quản lý rủi ro đối với DNL	Quyết định ban hành Quy trình	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
14	Ban Cải cách	Đề án nghiên cứu xây dựng mô hình quản lý đánh giá tuân thủ trong quản lý thuế	Quyết định phê duyệt đề án	Các Vụ, đơn vị có liên quan	(Bắt đầu từ năm 2010) hoàn thành theo tiến độ của dự án TAMP (ITAIS)	Tổng cục Thuế
15	Vụ Tài vụ Quản trị	Xây dựng Quy trình mới về quản lý và sử dụng hoá đơn	Quyết định ban hành Quy trình	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
16		Xây dựng quy định về quản lý tài chính ngành thuế mới thay thế quyết định số 1377/QĐ -TCT ngày 28 tháng 9 năm 2009	Quyết định được ban hành	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 3/2011	Tổng cục Thuế
17		Xây dựng quy định mới về định mức chi tiêu và những khoản chi đặc thù ngành Thuế thay thế Quyết định số 1378/QĐ - TCT ngày 28 tháng 9 năm 2009	Quyết định được ban hành	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 3/2011	Tổng cục Thuế
18		Rà soát, sửa đổi, bổ sung (Quyết định số 2286/QĐ-BTC này 5 tháng 7 năm 2007)quy định về việc phân cấp, công tác quản lý tài sản và (Quyết định số 1388/QĐ-TCT ngày 15 tháng 10 năm 2007) về đầu tư xây dựng cơ bản	Quyết định được ban hành	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	CƠ QUAN BAN HÀNH HOẶC PHÊ DUYỆT
19	Vụ Chính sách thuế	Xây dựng Thông tư hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 quy định về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ.	Thông tư được ban hành	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 10/2010	Bộ Tài Chính
20		Xây dựng Thông tư hướng dẫn thi hành Nghị định về Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	Thông tư được ban hành	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 3/2011	Bộ Tài Chính
21		Xây dựng Thông tư hướng dẫn thi hành Nghị định về Thuế tài nguyên	Thông tư được ban hành (Số 105/2010/TT-BTC)	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 7/ 2010 (Đã ban hành)	Bộ Tài chính
22	Vụ Pháp chế	Sửa đổi, bổ sung Quy chế thẩm định văn bản về thuế	Quyết định ban hành Quy chế sửa đổi bổ sung	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
II. Những nhiệm vụ Tổng cục Thuế phối hợp						
D. NHÓM GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT TRONG PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG						
I. Những nhiệm vụ Tổng cục Thuế chủ trì thực hiện						
1	Thanh tra thuế	Xây dựng và ban hành Quy chế giám sát công tác thanh tra thuế	Quyết định ban hành Quy chế	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
2		Xây dựng tiêu chí đánh giá rủi ro trong công tác thanh tra thuế, kiểm tra thuế	Quyết định ban hành tiêu chí	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
3		Sửa đổi, bổ sung Quy trình thanh tra thuế, kiểm tra thuế mới thay thế Quy trình (số 460 & 528)	Quyết định ban hành Quy trình	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	CƠ QUAN BAN HÀNH HOẶC PHÊ DUYỆT
4		Đề án củng cố công tác thanh tra thuế trên cơ sở thực tiễn của ngành	Quyết định phê duyệt đề án	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2011	Tổng cục Thuế
5		Xây dựng sổ tay nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra thuế	Sổ tay nghiệp vụ được ban hành	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2011	Tổng cục Thuế
6	Kiểm Tra Nội Bộ	Xây dựng Quy chế tiếp công dân, nhận và giải quyết KNTC	Quyết định ban hành Quy chế	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 6/2010 (Đã ban hành)	Tổng cục Thuế
7		Xây dựng Quy trình tiếp công dân, nhận và giải quyết KNTC	Quyết định ban hành Quy trình	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
8		Đề án tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn những hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu, thông đồng của CBCC thuế đối với NNT	Quyết định ban hành đề án	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 6/2010 (Đã ban hành)	Tổng cục Thuế
9		Xây dựng Quy trình Thanh tra, kiểm tra nội bộ mới thay thế (Quy trình số 898/QĐ-TCT ngày 10/7/2009)	Quyết định ban hành Quy trình	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2010	Tổng cục Thuế
10		Xây dựng sổ tay nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra nội bộ ngành Thuế	Sổ tay nghiệp vụ được ban hành	Các Vụ, đơn vị thuộc TCT; Cục Thuế các địa phương	Tháng 12/2011	Tổng cục Thuế
II. Những nhiệm vụ Tổng cục Thuế phối hợp						
E. THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG ĐẾN NĂM 2020						
I. Những nhiệm vụ Tổng cục Thuế chủ trì thực hiện						

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	NHIỆM VỤ	SẢN PHẨM	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	CƠ QUAN BAN HÀNH HOẶC PHÊ DUYỆT
1	Vụ Kiểm tra nội bộ	Theo dõi đánh giá việc thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phòng chống tham nhũng trong ngành Thuế	Báo cáo đánh giá	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Tổng Cục Thuế
2		Báo cáo Tổng cục trưởng và Lãnh đạo Tổng cục về tiến độ thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phòng chống tham nhũng trong ngành Thuế	Báo cáo	Các Vụ, đơn vị có liên quan	Tháng, quý, năm	Tổng Cục Thuế
II. Những nhiệm vụ Tổng cục Thuế phối hợp						